

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (Đề án);

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 15/TTr-STTTT ngày 06/3/2024,

UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp quy định tại Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số trên nguyên tắc không làm tăng biên chế cán bộ, công chức; không làm tăng tổ chức, bộ máy của cơ quan nhà nước theo yêu cầu của Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các quy định hiện hành của các cấp có thẩm quyền.

- Hình thành Mạng lưới chuyển đổi số rộng khắp từ cấp tỉnh đến cơ sở, có sự tham gia của cơ quan nhà nước các cấp, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân nhằm huy động tối đa các nguồn lực xã hội, thu hút toàn dân tham gia chuyển đổi số quốc gia (Mạng lưới chuyển đổi số).

- Bố trí đủ nguồn nhân lực trong tổng biên chế được cấp có thẩm quyền giao để phát triển, vận hành, duy trì các nền tảng số và các bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn tỉnh phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

### 2. Yêu cầu

- Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn: theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tham mưu, tổ

chức triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định và phân công tại Kế hoạch.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, cần tăng cường công tác phối hợp, lồng ghép các nội dung nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, đảm bảo gắn kết chặt chẽ với các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số của tỉnh.

## **II. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH**

### **1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025**

a) Hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và bố trí biên chế trong tổng biên chế được cấp có thẩm quyền giao của Sở Thông tin và Truyền thông theo hướng tinh gọn, hợp lý, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số.

b) Tăng cường bố trí biên chế cho Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Bình Phước từ nguồn biên chế được giao của cơ quan, đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số.

c) 100% các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

d) 100% các tổ chức, cá nhân trong Mạng lưới chuyển đổi số được tiếp cận và sử dụng các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn tỉnh phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

đ) Hoàn thành việc đào tạo 50 chuyên gia về việc chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

e) Tuyên truyền, giới thiệu và phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

### **2. Định hướng đến 2030**

a) Mạng lưới chuyển đổi số được hình thành, hoạt động hiệu quả, gắn kết chặt chẽ, phối hợp đồng bộ trong việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số.

b) 100% đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số từ tỉnh đến cơ sở hằng năm được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, nhiệm vụ và vị trí việc làm.

## **III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ**

1. Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số ở địa bàn tỉnh, theo quy định tại Luật Công nghệ thông tin, Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng, Luật Giao dịch điện tử và các văn bản pháp luật khác có liên quan theo hướng tập trung, thống nhất một đầu mối, có phân công, phân cấp phù hợp, cụ thể giữa các cơ quan cấp tỉnh và giữa cấp tỉnh với cơ sở, xác định rõ nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì triển khai; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì,

thuê dịch vụ do doanh nghiệp cung cấp; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, huy động sự tham gia của xã hội để triển khai.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cơ sở

a) *Các sở, ban, ngành:*

- Tăng cường thực hiện nhiệm vụ chuyên đổi số; bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyên đổi số tại đơn vị.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy và tăng cường biên chế trong tổng biên chế được cấp có thẩm quyền giao của đơn vị cho vị trí việc làm chuyên trách hoặc kiêm nhiệm về công nghệ thông tin. Tuỳ theo tình hình thực tế của tỉnh theo từng năm, giai đoạn, xem xét, ưu tiên bố trí, bổ sung nguồn lực kịp thời đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp chuyên đổi số; quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số; vận hành cơ sở dữ liệu/hệ thống thông tin, hạ tầng số, nền tảng số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng tại đơn vị.

- Kiện toàn các Phòng chuyên môn và nâng cao năng lực đơn vị sự nghiệp công lập của Sở Thông tin và Truyền thông (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh Bình Phước) để thực hiện công tác tham mưu, quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin mạng tại địa phương.

b) *UBND các huyện, thị xã, thành phố:*

- Tăng cường vai trò, nhiệm vụ và biên chế trong tổng biên chế được cấp có thẩm quyền giao của đơn vị cho Phòng Văn hóa và Thông tin để thực hiện chức năng quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số tại địa phương.

- Chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch này.

c) *UBND các xã, phường, thị trấn:* Quan tâm và tăng cường thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của xã, phường, thị trấn. Bố trí cán bộ, công chức tham gia Mạng lưới chuyên đổi số của tỉnh.

3. Tiếp nhận, tuyên truyền, phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, các cơ quan Trung ương, bao gồm các nền tảng số và bộ công cụ: bồi dưỡng, tập huấn; tuyên truyền, phổ biến; quản lý dự án; khảo sát, thu thập ý kiến; đo lường, giám sát trực tuyến; kết nối, chia sẻ dữ liệu; quản lý tri thức; trợ lý ảo; an toàn thông tin mạng.

4. Nâng cao vai trò tham mưu, điều phối của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số

a) Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số chỉ đạo thực hiện Kế hoạch hành động về chuyển đổi số của tỉnh, bảo đảm thiết thực, hiệu quả và có tính đột phá.

b) Sở Thông tin và Truyền thông phát huy vai trò Cơ quan Thường trực; chủ động tham mưu, đôn đốc, điều phối các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi số.

5. Phát triển lực lượng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số

a) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, nâng cao trình độ chuyên môn và kiến thức cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cơ sở, đặc biệt chú trọng bồi dưỡng, tập huấn cho các thành viên thuộc Mạng lưới chuyển đổi số, Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Bình Phước và Tổ công nghệ số cộng đồng và Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ Chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06/CP).

b) Xây dựng, phát triển đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; tổ chức, duy trì hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số, Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Bình Phước và Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06/CP; tổ chức và duy trì các diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số.

c) Thu hút, tuyển dụng, bồi dưỡng nhân lực chuyển đổi số cho các cơ quan nhà nước hoặc thuê chuyên gia tư vấn, thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

d) Tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến nền tảng học trực tuyến để nâng cao kiến thức về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số cho mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước theo quy định.

6. Thiết lập và đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cơ sở.

a) Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số của tỉnh là cơ quan điều phối chung các hoạt động Mạng lưới chuyển đổi số của tỉnh.

b) Thành viên Mạng lưới chuyển đổi số bao gồm

- Sở Thông tin và Truyền thông.
- Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh.
- Bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Cán bộ, công chức được UBND các xã, phường, thị trấn phân công tham gia Mạng lưới chuyển đổi số.
- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06/CP.
- Lãnh đạo và nhân sự của các doanh nghiệp được cử tham gia Mạng lưới chuyển đổi số tỉnh.

c) Đẩy mạnh các hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số:

- Tham gia các cuộc họp giao ban Mạng lưới chuyển đổi số; các hội thảo, hội nghị chuyên đề để cung cấp, trao đổi, cập nhật thông tin, kinh nghiệm chuyên môn, nghiệp vụ về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ điện tử, Chính quyền điện

từ hướng tới Chính phủ số, Chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số.

- Tăng cường trao đổi, làm việc, khảo sát và học tập kinh nghiệm trong nước, đôn đốc, phối hợp thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số.

- Nghiên cứu, thử nghiệm, phát triển, thúc đẩy sử dụng các nền tảng số trong hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số.

- Các doanh nghiệp thuộc Mạng lưới chuyển đổi số hỗ trợ chuyên gia, nhân lực tham gia vào các hoạt động nghiên cứu, tư vấn, thực hiện chuyển đổi số của cơ quan nhà nước; thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận các nền tảng số phục vụ chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

- Tôn vinh, nhân rộng mô hình thành công của các tổ chức, cá nhân có ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số.

7. Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của Đề án, của Mạng lưới chuyển đổi số, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong thực hiện chuyển đổi số và các nội dung của Đề án.

#### **IV. NGUỒN KINH PHÍ**

- Ngân sách nhà nước thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

- Nguồn vốn huy động từ các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố**

a) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, đảm bảo yêu cầu, tiến độ theo Kế hoạch.

b) Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện hoặc lồng ghép nội dung thực hiện vào Kế hoạch chuyển đổi số hằng năm của đơn vị, địa phương để triển khai hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tiến độ.

c) Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc phạm vi Kế hoạch và các hoạt động chỉ đạo, điều hành triển khai Kế hoạch, huy động các nguồn lực tài chính từ xã hội và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

d) Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị, gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, theo dõi, báo cáo khi có yêu cầu.

##### **2. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Chủ trì tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch khi có yêu cầu.

b) Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao kiến thức cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cơ sở và Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

c) Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Đề án và Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

### **3. Công an tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình chuyển đổi số, gắn chuyển đổi số với thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

### **4. Sở Nội vụ**

Trên cơ sở đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan và các địa phương:

a) Tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm, giai đoạn theo đúng quy định của pháp luật; trong đó lồng ghép việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

b) Thẩm định, trình UBND tỉnh bổ sung chức năng, nhiệm vụ và sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật, với cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao về chuyển đổi số; phát triển Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số; phát triển kinh tế số và xã hội số.

### **5. Sở Tài chính**

Hằng năm, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả đồng thời quyết toán theo quy định.

### **6. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí, phân bổ vốn đầu tư công (nếu có) cho các cơ quan theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan để thực hiện Kế hoạch.

### **7. Các doanh nghiệp, các tổ chức ngân hàng, tài chính và các tập đoàn, tổng công ty nhà nước trên địa bàn tỉnh, hiệp hội doanh nghiệp**

a) Tham gia, phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ động tham gia các hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số, hỗ trợ

phát triển lực lượng nhân sự chuyển đổi số và việc sử dụng các nền tảng số quốc gia.

c) Chủ động thực hiện và tham gia các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, ý thức của xã hội về sử dụng các nền tảng phục vụ chuyển đổi số, bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ thông tin cá nhân, dữ liệu cá nhân trên môi trường mạng.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh những khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo tham mưu UBND tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Chuyển đổi số Quốc gia, Bộ TT&TT;
- TTTU, TT. HỖND tỉnh, BTT UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, PVX(Thắng-KH06).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tuyết Minh**

**PHỤ LỤC**

**Các nhiệm vụ trọng tâm Triển khai thực hiện Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về Chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”**

**trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh Bình Phước)*

<b>TT</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Kết quả</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
1	Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về Chuyển đổi số ở Trung ương và địa phương theo quy định tại Luật Công nghệ thông tin, Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng, Luật Giao dịch điện tử và các văn bản pháp luật khác có liên quan theo hướng tập trung, thống nhất một đầu mối, có phân công, phân cấp phù hợp, cụ thể giữa các cơ quan Trung ương và giữa Trung ương với địa phương, xác định rõ nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì triển khai; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, thuê ngoài dịch vụ do Doanh nghiệp cung cấp; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, huy động sự tham gia của xã hội để triển khai.				
1.1.	Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông và Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ	Quyết định bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức	Năm 2024
2	Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về Chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương.				
2.1	Rà soát, bổ sung, chỉnh sửa Đề án vị trí việc làm của Sở Thông tin và Truyền thông và Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ	Đề án vị trí việc làm được phê duyệt	Năm 2024
2.2	Kiện toàn tổ chức bộ máy phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện	UBND cấp huyện	Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông	Hoàn thành công tác kiện toàn tổ chức bộ máy	Năm 2024
3	Xây dựng, phát triển, phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về Chuyển đổi số.				
3.1	Tổ chức phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ phục vụ quản lý	Sở Thông tin và	Sở Nội vụ, Sở	Triển khai có hiệu quả các	Hàng năm



<b>TT</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Kết quả</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
	nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan	Truyền thông	Tài chính và các sở, ngành, địa phương liên quan	nền tảng số và bộ công cụ phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số	
4	Nâng cao vai trò tham mưu, tư vấn, điều phối của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tại các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ và UBND tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương.				
4.1	Ban hành kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Hằng năm	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, địa phương	Ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai theo kế hoạch	Hằng năm
4.2.	Hướng dẫn Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số các sở, ban, ngành và địa phương xây dựng, ban hành Kế hoạch hoạt động Hằng năm	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, địa phương	Ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai theo Kế hoạch	Hằng năm
5	Phát triển lực lượng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật cho đội ngũ nhân lực Chuyển đổi số.				
5.1	Đào tạo 50 chuyên gia về huyện đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch đào tạo	Năm 2024
5.2	Xây dựng, phát triển đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; tổ chức, duy trì hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số, Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Bình Phước và Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06/CP	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành, địa phương	Củng cố, nâng cao năng lực Mạng lưới chuyển đổi số, Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Bình Phước và Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06/CP	Hằng năm
5.3	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ	Các lớp tập	Hằng năm

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
	chuyên đổi số, nâng cao trình độ chuyên môn và kiến thức cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cơ sở, đặc biệt chú trọng bồi dưỡng, tập huấn cho các thành viên thuộc Mạng lưới chuyên đổi số, Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Bình Phước và Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06/CP	tin và Truyền thông	vụ; các sở, ban, ngành, địa phương	huấn trực tiếp và trực tuyến	năm
6	Thiết lập và đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới chuyên đổi số từ Trung ương đến cơ sở.				
6.1	Tổ chức các hội thảo, hội nghị chuyên đề để cung cấp, trao đổi, cập nhật thông tin, kinh nghiệm chuyên môn, nghiệp vụ về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số, Chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành, địa phương	Các hội thảo, hội nghị	Hàng năm
6.2	Tổ chức các đoàn công tác trao đổi, làm việc, khảo sát và học tập kinh nghiệm trong nước và quốc tế, đôn đốc, phối hợp thúc đẩy hoạt động Chuyển đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, địa phương	Các đoàn công tác được tổ chức có hiệu quả	Hàng năm
6.3	Tổ chức hội nghị tôn vinh, nhân rộng mô hình thành công của các tổ chức, cá nhân có ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong hoạt động của Mạng lưới chuyên đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, địa phương	Các đoàn công tác được tổ chức có hiệu quả	Hàng năm
7	Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của Đề án, của Mạng lưới chuyên đổi số.				
7.1	Tổ chức truyền thông trên bản tin Thông tin và Truyền thông, bản tin Chuyển đổi số tỉnh Bình Phước, Chương trình IT Today, Cổng TTĐT tỉnh Bình Phước, trang chuyên đổi số tỉnh, trên hệ	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, địa phương, Đài	Thông tin tuyên truyền trên các bản tin, Cổng TTĐT, phóng sự hình ảnh...	Hàng năm

<b>TT</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Kết quả</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
	thông truyền thanh thông minh		PTTH và Báo Bình Phước		
7.2	Thiết kế, in ấn, phát hành sách, tờ rơi truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của Đề án, của Mạng lưới Chuyển đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, địa phương	Các ấn phẩm sách, tờ rơi được thiết kế, phát hành	Hàng năm